

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – NĂNG LƯỢNG
QUỐC GIA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ
PETROVIETNAM TRANSPORTATION
CORPORATION

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số/No.: 456.../VTDK-KHĐT
V/v CBTT Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung
đăng ký doanh nghiệp.
Re: Confirmation regarding the change of business
registration contents.

Tp. HCM, ngày 21 tháng 05 năm 2026
HCMC, May 21st 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.
To: Ho Chi Minh Stock Exchange

Tên tổ chức/Name of organization: Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí/
PetroVietnam Transportation Corporation

- Mã chứng khoán/Stock code: PVT
- Địa chỉ/Address: Tầng 2, Tòa nhà số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh/ Floor 2, Tower No. 43 Mac Dinh Chi Street, Sai Gon Ward, HCMC.
- Điện thoại/Tel: (84.28) 39111301 Fax: (84.28) 39111300
- Email: ir@pvtrans.com

1. Nội dung công bố thông tin/ Content of disclosure:

Ngày 21/05/2026, Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí (PVTrans) nhận được Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do Sở Tài chính TP.HCM cấp./ On May 21st, 2026, PetroVietnam Transportation Corporation (PVTrans) received Confirmation regarding the change of business registration contents issued by the Ho Chi Minh City Department of Finance.

2. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty vào ngày 21/05/2026 tại đường dẫn <https://www.pvtrans.com/> / This information was published on PVTrans' website on May 21st, 2026, as in the link <https://www.pvtrans.com/>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. / We hereby affirm that the information disclosed above is truthful, and we shall take full legal responsibility for the accuracy and integrity of the disclosed content.

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/As above;
- UBCKNN/SSC;
- HĐQT, BKS, TGD /BOD, BOS, CEO;
- Lưu VT, KHĐT, Ban TH/Archived;

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/ Confirmation regarding the change of business registration contents.

Đại diện tổ chức Organization representative

Người UQ CBTT
Person authorized to disclose information
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)
(Signature, full name, position, and seal)



Nguyễn Hồng Vân

Số:



415339/26

GIẤY XÁC NHẬN

Về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH: Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ trụ sở: 90G đường Trần Quốc Toản, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028.38.293.179

Số Fax:

Thư điện tử:

Website:

Xác nhận:

Tên doanh nghiệp: TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ

Mã số doanh nghiệp: 0302743192

Đã thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đến cơ quan đăng ký kinh doanh.

Thông tin của doanh nghiệp đã được cập nhật vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ ăn uống trọn gói, dịch vụ ăn uống lưu động cho các hoạt động của ngành dầu khí	5610
2	Dịch vụ ăn uống khác (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ)	5629

STT	Tên ngành	Mã ngành
3	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ giao nhận hàng hóa; - Kinh doanh vận tải đa phương thức quốc tế (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển, dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì, báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải, dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải, dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải; dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng, dịch vụ thông tin điện tử hàng hải, dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, Container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải, dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá; dịch vụ hoa tiêu hàng hải; dịch vụ liên quan đến kinh doanh vận tải hàng không và hoạt động hàng không chung) 	5229
4	<p>Vận tải hàng hóa bằng đường bộ</p> <p>-Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển).</p>	4933
5	<p>Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa</p> <p>-Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng đường thủy nội địa.</p>	5022

STT	Tên ngành	Mã ngành
6	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên -Chi tiết: Dịch vụ kỹ thuật dầu khí. Bảo dưỡng, sửa chữa, lắp đặt công trình ngầm dầu khí. Dịch vụ sửa chữa, đóng mới các công trình dầu khí.	0910
7	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán vật tư, trang thiết bị phục vụ cho ngành dầu khí và vận tải. (trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	4659
8	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa tàu biển.	3315
9	Đóng tàu và cầu kiện nổi -Chi tiết: Dịch vụ đóng mới tàu biển và các công trình dầu khí (Không hoạt động tại trụ sở)	3011
10	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: Hoạt động của cảng biển, bến tàu, cầu tàu. Bốc xếp hàng hóa cảng biển. (trừ dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng, dịch vụ thông tin điện tử hàng hải; Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ hoa tiêu hàng hải.)	5222
11	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh bất động sản)	5210
12	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa ven biển hoặc viễn dương	5012(Chính)

STT	Tên ngành	Mã ngành
13	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông, thủy lợi, công nghiệp, dân dụng, dầu khí	4299
14	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	4671
15	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn xi măng, cát, đá (trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	4673
16	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Thuê và cho thuê tàu biển, phương tiện vận tải khác với các đối tác trong và ngoài nước	7730
17	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	4679
18	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tham gia đào tạo thuyền viên cho các tàu vận tải dầu khí. (trừ dạy về tôn giáo; các trường của các tổ chức Đảng – Đoàn thể)	8559
19	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa tại cảng biển và cảng sông (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224

STT	Tên ngành	Mã ngành
20	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác Chi tiết: Tư vấn quản lý tàu biển	7020
21	Hoạt động dịch vụ trung gian cho vận tải hàng hóa Chi tiết: - Dịch vụ môi giới tàu biển, đại lý hàng hải, cung ứng tàu biển, dịch vụ hàng hải khác; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan. (trừ dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì, báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải, dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải, dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải; dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng, dịch vụ thông tin điện tử hàng hải, dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, Container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải, dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá; dịch vụ hoa tiêu hàng hải và hoạt động dịch vụ liên quan đến vận tải hàng không).	5231
22	Cung ứng lao động tạm thời (trừ Dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng)	7821

STT	Tên ngành	Mã ngành
23	Cung ứng nguồn nhân lực khác Chi tiết: - Tham gia cung ứng thuyền viên cho các tàu vận tải dầu khí; - Cho thuê lại lao động. (trừ dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng)	7822
24	(Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có trách nhiệm thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư và Pháp luật có liên quan)	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

Nơi nhận:

-TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ. Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà PVFCCo (Tòa nhà Đạm Phú Mỹ), Số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

-.....;

- Lưu: Nguyễn Thị Mỹ Hằng.....



**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

(Handwritten signature)

Võ Cẩm Tú

Ho Chi Minh City, May 20, 2026

No:



415339/26

CONFIRMATION

Regarding the change of business registration contents

BUSINESS REGISTRATION OFFICE: Ho Chi Minh City

Head office address: *90G Tran Quoc Toan Street, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam*

Telephone: 028.38.293.179 Fax:

Email: Website:

Hereby confirms:

Company name: PETROVIETNAM TRANSPORTATION CORPORATION

Enterprise code: 0302743192

Has notified the business registration authority of the changes to its business registration contents.

The enterprise's information has been updated in the National Business Registration Information System as follows:

No.	Business Line Name	Code
1	Restaurants and mobile food services Detail: Providing full-package catering services and mobile food services for activities in the oil and gas industry	5610
2	Other food service activities (excluding bars and dance drinks outlets)	5629

3	<p>Other support activities related to transportation</p> <p>Detail:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Freight forwarding services; - International multi-modal transport operations (excluding gas liquefaction for transport; establishing, operating, maintaining and sustaining maritime signaling, water areas, public fairways and sea routes; hydrographic surveying of water areas, public fairways and sea routes for Notice to Mariners; establishing, publishing marine navigational charts for water areas, seaports, fairways and routes, formulating and publishing maritime safety publications; vessel traffic service (VTS) in water areas and public maritime fairways, maritime electronic information services; testing and issuing certificates for transport vehicles (including systems, components, equipment, related accessories); testing and issuing technical safety and environmental protection certificates for specialized means and equipment, containers, packaging equipment for dangerous goods in transport; testing and issuing technical safety and environmental protection certificates for offshore oil and gas exploration, extraction and transport means and equipment; verifying labor safety techniques for machinery and equipment strictly subjected to labor safety requirements installed on transport vehicles and offshore oil and gas exploration, extraction and transport means and equipment; fishing vessel registries; maritime pilotage services; services related to aviation transport and general aviation operations) 	5229
4	<p>Freight road transport</p> <ul style="list-style-type: none"> - Detail: Freight road transport by motorized vehicles (excluding gas liquefaction for transport). 	4933
5	<p>Inland waterway transport of goods</p> <ul style="list-style-type: none"> - Detail: Inland waterway transport of goods. 	5022
6	<p>Support activities for petroleum and natural gas extraction</p> <ul style="list-style-type: none"> - Detail: Oil and gas engineering services. Maintenance, repair, and installation of underground oil and gas structures. Repair and shipbuilding services for oil and gas works. 	0910
7	<p>Wholesale of other machinery, equipment and supplies</p> <p>Detail: Trading in materials and equipment serving the oil and gas and transport industries.</p> <p>(excluding the exercise of export, import, and distribution rights for goods on the list of goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to exercise export, import, and distribution rights)</p>	4659
8	<p>Repair and maintenance of transport vehicles (except motor vehicles and motorcycles)</p> <p>Detail: Ship repair services.</p>	3315
9	<p>Building of ships and floating structures</p> <ul style="list-style-type: none"> - Detail: Shipbuilding services and oil and gas structures (Not operating at the headquarters) 	3011

10	Service activities incidental to water transportation Detail: Operation of seaports, wharfs, jetties. Seaport cargo stevedoring. (excluding vessel traffic service (VTS) in water areas and public maritime fairways, maritime electronic information services; establishing, operating, maintaining and sustaining maritime signaling, water areas, public fairways and sea routes; hydrographic surveying of water areas, public fairways and sea routes for Notice to Mariners; establishing, publishing marine navigational charts for water areas, seaports, fairways and routes; formulating and publishing maritime safety publications. Maritime pilotage services.)	5222
11	Warehousing and storage excluding real estate business)	5210
12	Coastal and ocean freight water transport Detail: Coastal or ocean freight water transport operations	5012 (Main)
13	Construction of other civil engineering projects Detail: Construction of transport, irrigation, industrial, civil, oil and gas works	4299
14	Wholesale of solid, liquid and gaseous fuels and related products (excluding the exercise of export, import, and distribution rights for goods on the list of goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to exercise export, import, and distribution rights)	4671
15	Wholesale of other construction materials and installation equipment Detail: Wholesale of cement, sand, stone (excluding the exercise of export, import, and distribution rights for goods on the list of goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to exercise export, import, and distribution rights)	4673
16	Renting and leasing of other machinery, equipment and tangible goods Detail: Chartering and leasing sea-going vessels and other transport vehicles with foreign and domestic partners	7730
17	Other specialized wholesale not elsewhere classified (excluding the exercise of export, import, and distribution rights for goods on the list of goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to exercise export, import, and distribution rights)	4679
18	Other education not elsewhere classified Detail: Participating in crew training for oil and gas transport vessels (excluding religious education; schools belonging to the Communist Party and socio-political organizations)	8559
19	Cargo stevedoring Detail: Cargo stevedoring at seaports and river ports (excluding air cargo stevedoring)	5224

20	Management consultancy activities and other management consultancy services Detail: Ship management consultancy	7020
21	Freight brokerage activities Detail: - Ship brokering, shipping agencies, ship chandlers, and other maritime services; - Operations of customs clearance agencies. (excluding establishing, operating, maintaining and sustaining maritime signaling, water areas, public fairways and sea routes; hydrographic surveying of water areas, public fairways and sea routes for Notice to Mariners; establishing, publishing marine navigational charts for water areas, seaports, fairways and routes, formulating and publishing maritime safety publications; vessel traffic service (VTS) in water areas and public maritime fairways, maritime electronic information services; testing and issuing certificates for transport vehicles (including systems, components, equipment, related accessories); testing and issuing technical safety and environmental protection certificates for specialized means and equipment, containers, packaging equipment for dangerous goods in transport; testing and issuing technical safety and environmental protection certificates for offshore oil and gas exploration, extraction and transport means and equipment; verifying labor safety techniques for machinery and equipment strictly subjected to labor safety requirements installed on transport vehicles and offshore oil and gas exploration, extraction and transport means and equipment; fishing vessel registries; maritime pilotage services and services related to aviation transport).	5231
22	Provision of temporary human resources (excluding contract-based overseas labor deployment services)	7821
23	Other human resources provision Detail: - Participating in crew supply for oil and gas transport vessels; - Labor subleasing. (excluding contract-based overseas labor deployment services)	7822
24	(Foreign-invested enterprises are responsible for carrying out investment procedures in accordance with the Law on Investment and relevant laws)	<i>Business line not matched with the Vietnam Standard Industrial Classification</i>



Recipients:

- PETROVIETNAM TRANSPORTATION CORPORATION. Address: Floor 2, PVFCCo Building (Phu My Fertilizer Building), No. 43 Mac Dinh Chi, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

-..... ;

- Archived: Nguyen Thi My Hang.....

**FOR THE HEAD OF OFFICE
DEPUTY HEAD OF OFFICE**